

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2012/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”,
“Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” Thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 726/TTr-SVHTT&DL ngày 25 tháng 4 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3012/2009/QĐ-UBND ngày 18/6/2009 của UBND thành phố về ban hành Quy chế công nhận “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Đơn vị văn hóa”.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND và Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Hồ*

- Như điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Ban Chỉ đạo TW PT “TD ĐKXD ĐSVH”;
- Thường trực Thành uỷ, HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND, BCĐ các quận, huyện, thị xã;
- Văn phòng TU, Đoàn ĐBQH & HĐND TP;
- Đ/c Chánh Văn phòng, Phó Văn phòng UBND TP;
- Các phòng Chuyên viên;
- Website; Trung tâm Công báo TP;
- Lưu VT. VX.

430

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *ng*



ng
Nguyễn Thị Bích Ngọc

QUY CHẾ

**Công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”,
“Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”,**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2012/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền công nhận danh hiệu “ Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình Việt Nam hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội.
2. Làng (thôn, bản...trực tiếp dưới cấp xã gọi chung là Làng).
3. Tổ dân phố (khối phố, khu phố, cụm dân cư...trực tiếp dưới cấp phường, thị trấn, gọi chung là Tổ dân phố).

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Việc công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn, đúng thủ tục, đúng thẩm quyền, đúng kỳ hạn.

Điều 4. Thẩm quyền, thời hạn công nhận

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận “Gia đình văn hóa” hàng năm; cấp Giấy công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho những hộ gia đình có 3 năm liên tục đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã ra quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” cho các làng, tổ dân phố có 3 năm liên tục đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6, Điều 7 của Quy chế này.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

**Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu
“Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**

Điều 5. Tiêu chuẩn danh hiệu “Gia đình văn hoá”

1. Gia đình Hoà thuận - Hạnh phúc - Tiên bộ:
 - a) Ông, bà, cha, mẹ...được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng chu đáo;
 - b) Vợ chồng bình đẳng, hoà thuận, thủy chung;

- c) Người lớn trong gia đình luôn là gương tốt cho con cháu;
- d) Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường (*đạt chuẩn phổ cập Trung học cơ sở*); chăm học, chăm làm, lễ phép, hiếu thảo; được quan tâm chăm lo dạy dỗ, học hành, vui chơi, giải trí...;
- e) Mọi thành viên trong gia đình đều hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập; có nếp sống thanh lịch, văn minh (*ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và ngoài xã hội thể hiện bằng hành vi, thái độ đúng mực, không nói tục, chửi bậy...*); chú ý bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trí tuệ, sức khỏe, thể chất;
- g) Giải quyết tốt các mâu thuẫn trong gia đình, không để xảy ra bạo lực trong gia đình.

2. Đời sống vật chất, tinh thần được nâng cao:

- a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng, tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm;
- b) Nhà ở bày trí gọn gàng, sử dụng nước sạch, công trình phụ hợp vệ sinh...theo tiêu chí "Gia đình sức khỏe";
- c) Có các phương tiện nghe, nhìn cơ bản phục vụ cho việc tiếp nhận thông tin đại chúng và nâng cao đời sống tinh thần của mọi thành viên;
- d) Các việc trong gia đình (cưới, tang, giỗ, tết, liên hoan, sinh nhật, mừng thọ...) được tổ chức theo đúng các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;
- e) Thực hiện đúng Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Pháp lệnh dân số...; không sinh con thứ 3.

3. Đoàn kết, tương trợ trong cộng đồng (làng, thôn, tổ dân phố...):

- a) Đoàn kết giúp đỡ xóm giềng trong phát triển kinh tế; khi hoạn nạn, khó khăn và lúc cần thiết khác;
- b) Không xâm phạm đến mọi quyền lợi của láng giềng; tôn trọng đời sống riêng, không làm ảnh hưởng đến sự yên tĩnh, sự ổn định của cộng đồng;
- c) Khi phát sinh mâu thuẫn, giải quyết bằng hoà giải, thân tình, không gây lộn đánh, cãi nhau;
- d) Thực hiện nghiêm túc các Quy ước của cộng đồng;
- e) Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện và các phong trào, hoạt động văn hóa - xã hội vì sự tiến bộ của cộng đồng;

4. Thực hiện tốt trách nhiệm công dân:

- a) Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân; tuân thủ những quy định của chính quyền các cấp, quy ước, hương ước cộng đồng;
- b) Không có người vi phạm các tệ nạn xã hội (buôn bán, tàng trữ, sử dụng ma túy, mại dâm, cờ bạc...); không tham gia các hoạt động mê tín dị đoan;
- c) Không kinh doanh, trao đổi và sử dụng văn hoá phẩm không được phép lưu hành (*có nội dung phản động, đồi trụy, các băng, đĩa hình, đĩa nhạc ngoài luồng...*); không kinh doanh và tham gia các hoạt động văn hóa không lành mạnh;
- d) Tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; các phong trào thi đua, các sinh hoạt, hội họp ở cộng đồng và bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, cảnh quan môi trường ở địa phương;

- e) Thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng;
- g) Tích cực giữ gìn vệ sinh môi trường; đổ rác, chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định. Chăm sóc bảo vệ cây xanh, các sinh vật cảnh.

Điều 6. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu "Làng văn hóa"

1. Đời sống kinh tế ổn định và tăng trưởng bền vững:

- a) Có từ 85% hộ gia đình trở lên có mức sống trên trung bình, không có hộ đói, hộ nghèo chiếm không quá 7% tổng số hộ dân, 100% hộ gia đình thuộc diện chính sách có mức sống đạt mức trung bình trở lên ở địa phương;
- b) Thu nhập bình quân các năm đều tăng từ một cơ cấu kinh tế phù hợp với khả năng và phát huy được các thế mạnh của địa phương;
- c) Tỷ lệ hộ có nhà ở bền vững cao, không còn nhà ở dột nát;
- d) Có các công trình dân sinh hoàn chỉnh: 85% trở lên đường làng được đổ bê tông, lát gạch, hoặc đổ cấp phối; 100% hộ dân có điện thắp sáng; Trên 85% hộ dân được dùng nước sạch...

2. Đời sống văn hoá tinh thần lành mạnh, phong phú:

- a) Số hộ được công nhận là "Gia đình văn hóa" chiếm trên 80% tổng số hộ dân, 95% gia đình có đủ các phương tiện nghe nhìn thiết yếu;
- b) Có các thiết chế văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao hoạt động có hiệu quả;
- c) Thể hiện tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng; hầu hết những mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tốt tại cộng đồng;
- d) Đã xây dựng, thực hiện Quy ước làng văn hóa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh;
- e) 100% trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; không có người mù chữ;
- g) Không có tệ điểm: cờ bạc, ma túy, mại dâm. Không phát sinh người nghiện mới. Số hộ gia đình có người nghiện (*nảy sinh từ trước thời gian xét công nhận*) không vượt quá 1% tổng số hộ dân. Tích cực thực hiện các giải pháp giúp đỡ người nghiện cai nghiện hiệu quả để họ tái hòa nhập cộng đồng;
- h) Không có điểm tàng trữ và sử dụng văn hoá phẩm thuộc loại cấm lưu hành;
- k) Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người, hàng năm giảm 1,5% tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi; 90% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ; phụ nữ có thai được thăm, khám định kỳ và các biện pháp chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân đối với mọi giới, mọi lứa tuổi.

3. Cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp:

- a) Các di tích lịch sử - văn hóa - danh thắng, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương được bảo vệ, tôn tạo, không để xuống cấp;
- b) Nhà ở ngăn nắp; đường làng, ngõ xóm phong quang, sạch đẹp.
- c) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường. Trên 90% hệ thống thoát nước được khơi thông và có nắp đậy; rác, chất thải được thu gom, xử lý hợp vệ sinh, không để gây ô nhiễm môi trường;
- e) 90% hộ gia đình trở lên có các công trình phụ đảm bảo hợp vệ sinh;

g) Thực hiện nề nếp tổng vệ sinh hàng tuần; tích cực hưởng ứng và tham gia các hoạt động vì môi trường xanh, sạch, đẹp.

4. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước:

a) Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ của công dân;

b) Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy ước Làng văn hoá;

c) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các tầng lớp nhân dân;

d) Thực hiện tốt chế độ đãi ngộ đối với các đối tượng chính sách, chăm lo đến người khuyết tật, người già cô đơn, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa ... hưởng ứng các phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, nhân đạo, từ thiện;

e) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không để xảy ra các vụ án hình sự; không có khiếu kiện tập thể vượt cấp kéo dài;

g) Số hộ sinh con thứ ba không vượt quá 2% tổng số hộ dân (kể từ thời điểm đăng ký xây dựng Làng văn hóa);

h) Chi bộ Đảng liên tục 3 năm liền được xếp loại trong sạch vững mạnh, các tổ chức đoàn thể đạt loại khá, tốt.

Điều 7. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu "Tổ dân phố văn hoá"

1. Có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển:

a) Có từ 85% số hộ trở lên có đời sống kinh tế trên mức trung bình; có nhiều hộ giàu chính đáng; hộ nghèo không quá 5%, không có hộ đói; 100% các gia đình điện chính sách có mức sống trên mức trung bình ở địa bàn dân cư;

b) 100% nhà ở được xây dựng bền vững;

c) 100% đường, ngõ phố được trải nhựa hoặc bê tông, lát gạch, đá;

d) 100% hộ gia đình có điện sinh hoạt, trên 95% hộ gia đình được dùng nước sạch;

e) Đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh; tạo việc làm hợp pháp; không có các hiện tượng làm ăn bất chính.

2. Có đời sống văn hoá tinh thần phong phú và dân trí được nâng cao:

a) Có điểm sinh hoạt công cộng; có tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao thường xuyên;

b) Có từ 80% hộ trở lên được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"; 100% hộ gia đình có đủ các phương tiện nghe nhìn thiết yếu;

c) 100% trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, đạt chuẩn giáo dục phổ cập Trung học phổ thông;

d) Thực hiện tốt các Quy định về cưới, tang và lễ hội; Không có tụ điểm hoạt động mê tín dị đoan; tàng trữ sử dụng văn hoá phẩm cấm lưu hành và tổ chức các loại hình dịch vụ văn hoá công cộng không lành mạnh;

e) Đoàn kết khối phố trên tình thân ái; thể hiện nếp sống thanh lịch, văn minh của người Hà Nội (ứng xử có văn hóa trong mọi môi quan hệ). Tích cực tham gia các hoạt động tình nghĩa, nhân đạo, từ thiện do Thành phố, Nhà nước và các tổ chức xã hội phát động;

g) Phòng chống các tệ nạn xã hội có hiệu quả: không có các tệ nạn xã hội: cờ bạc, ma túy, mại dâm; không phát sinh mới các đối tượng tàng trữ, sử dụng chất ma túy. Số hộ gia đình còn có người nghiện (*nảy sinh từ trước thời gian xét công nhận*) không vượt quá 2% tổng số hộ dân; có biện pháp tích cực giúp đỡ người nghiện cai nghiện để giúp họ tái hoà nhập cộng đồng;

h) Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh và các biện pháp chăm sóc sức khoẻ trong các tầng lớp nhân dân trên địa bàn dân cư .

3. Có môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp:

- a) Đường phố, nơi sinh hoạt công cộng xanh, sạch, đẹp; có hệ thống đèn chiếu sáng;
- b) Hệ thống thoát nước được ngầm hóa hoặc có nắp đậy; rác, chất thải được thu gom, xử lý kịp thời, hợp vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường;
- c) 100% hộ gia đình có các công trình phụ đảm bảo hợp vệ sinh;
- d) Không có hiện tượng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè và coi nói trái phép; không có trường hợp xâm phạm các di tích - danh thắng trên địa bàn;
- e) Luôn đảm bảo vệ sinh môi trường; thực hiện nề nếp việc Tổng vệ sinh hàng tuần; tích cực hưởng ứng và tham gia các hoạt động vì môi trường xanh, sạch, đẹp.

4. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước:

- a) Thực hiện tốt, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghĩa vụ của công dân;
- b) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, Qui ước Khu phố (Tổ dân phố) văn hóa;
- c) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân;
- d) Thực hiện tốt chế độ đãi ngộ đối với các đối tượng chính sách, chăm lo đến người khuyết tật, người già cô đơn, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa ... và tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào, cuộc vận động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, nhân đạo, từ thiện;
- e) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không để xảy ra các vụ án hình sự; những mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tốt bằng hoà giải tại cộng đồng; không có khiếu kiện tập thể vượt cấp kéo dài;
- g) Thực hiện tốt pháp lệnh dân số, KHHGD, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, số hộ sinh con thứ ba không vượt quá 1% tổng số hộ dân (kể từ thời điểm đăng ký xây dựng Tổ dân phố văn hóa);
- h) Chi bộ Đảng liên tục 3 năm liền được xếp loại trong sạch vững mạnh, các tổ chức đoàn thể đạt loại khá, tốt.

Mục 2

Quy trình công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”

Điều 8. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

1. Điều kiện công nhận:

- a) Có đăng ký xây dựng “Gia đình văn hóa” hàng năm.
- b) Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

2. Hồ sơ đề nghị gồm có:

a) Bản đăng ký xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

b) Biên bản họp bình xét ở thôn (làng), tổ dân phố kèm theo danh sách những gia đình được đề nghị công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

3. Căn cứ vào biên bản họp bình xét và đề nghị của thôn (làng), tổ dân phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ra quyết định công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm.

4. Khu dân cư tổ chức công bố quyết định của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” vào dịp “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư hàng năm (ngày 18/11) và ghi “Sổ vàng Gia đình văn hóa” ở khu dân cư.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp Giấy công nhận “Gia đình văn hóa” cho gia đình đã đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” 3 năm liên tục.

Điều 9. Trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”

1. Điều kiện công nhận:

a) Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6 (đối với danh hiệu Làng văn hóa”; Điều 7 (đối với danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”) của Quy chế này;

b) Có 3 năm liên tục đạt tiêu chuẩn hoặc giữ vững danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”:

a) Báo cáo thành tích 3 năm liên xây dựng hoặc giữ vững danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Biên bản kiểm tra đánh giá kết quả xây dựng hoặc giữ vững danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, hàng năm của Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã, phường, thị trấn.

c) Công văn đề nghị của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn gửi Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” quận, huyện, thị xã.

d) Biên bản thẩm định của Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” quận, huyện, thị xã (vào cuối năm thứ ba).

3. Căn cứ vào hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” quận, huyện, thị xã tổ chức bình xét, trình UBND quận, huyện, thị xã ra quyết định công nhận và trao Giấy chứng nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” theo định kỳ 3 năm 1 lần.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Việc khen thưởng “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4

năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các quy định của Thành phố; đồng thời căn cứ vào khả năng ngân sách của quận, huyện, thị xã và từ các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ bằng tiền hoặc thưởng bằng hiện vật. Mẫu Giấy công nhận “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” do Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố thống nhất.

Điều 11. Căn cứ kết quả bình xét, đánh giá hàng năm, làng (thôn), tổ dân phố đã đạt danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” vi phạm những quy định của Quy chế này sẽ không được xét công nhận tiếp.

Điều 12. Việc bình xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” được tổ chức hàng năm vào quý IV; tổ chức bình xét, công nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” được tổ chức vào quý IV năm thứ 3.

Điều 13. Quy chế này có hiệu lực sau 10 ngày ký và thay thế Quy chế Công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Đơn vị văn hóa” được ban hành kèm theo Quyết định số 3012/2009/QĐ-UBND, Ngày 18/6/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

Điều 14. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội và các đơn vị có liên quan phổ biến, quán triệt, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế này sâu rộng trong cán bộ, nhân dân Thủ đô. Trong quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa phù hợp sẽ xem xét sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của Nhà nước. *hcm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc